

Số: 12/HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra,
kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh năm 2018

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 20/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2018 và Kế hoạch số 03/KH-VKSTC ngày 26/12/2017 về công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2018, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án An ninh (Vụ 1) hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Viện kiểm sát cấp tỉnh) một số nội dung trọng tâm công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử sơ thẩm (THQCT, KSĐT và KSXXST) các vụ án do Cơ quan An ninh điều tra thụ lý điều tra như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác quản lý tình hình vi phạm, tội phạm

Chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan để nắm chắc tình hình vi phạm, tội phạm về an ninh quốc gia, các vụ việc do Cơ quan An ninh điều tra thụ lý giải quyết, nhất là tại các địa bàn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự. Xử lý kịp thời các vụ việc an ninh chính trị, an ninh biên giới, dân tộc, tôn giáo, chính sách đối ngoại; các vụ việc lợi dụng mạng internet để tuyên truyền, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, xúc phạm lãnh đạo cấp cao; các vụ việc khác về chính trị được dư luận xã hội quan tâm, đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Kịp thời tham mưu cho Cấp ủy, chính quyền địa phương và lãnh đạo VKSND tối cao để chỉ đạo xử lý các vụ việc xâm phạm an ninh quốc gia, vụ việc khác về an ninh, trật tự được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Tăng cường kiến nghị các biện pháp phòng ngừa vi phạm, tội phạm theo quy định của pháp luật.

2. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện trưởng VKSND cấp tỉnh tập trung chỉ đạo để nâng cao chất lượng công tác THQCT và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo tuân thủ pháp luật, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong công tác này. Quản lý đầy đủ số liệu thụ lý, thời hạn và kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền.

Tăng cường yêu cầu kiểm tra, xác minh bằng văn bản; kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết của cơ quan có thẩm quyền; kiểm sát căn cứ tạm đình chỉ, phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tổng hợp vi phạm trong lĩnh vực này để kiến nghị khắc phục. Ngay khi phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà Viện kiểm sát đã yêu cầu nhưng không được khắc phục, Viện trưởng VKSND phân công Kiểm sát viên trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đảm bảo tỷ lệ giải quyết, các cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành.

Các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về an ninh quốc gia hoặc liên quan đến dân tộc, tôn giáo, yếu tố nước ngoài, vụ việc về an ninh được dư luận xã hội quan tâm, phải kịp thời phối hợp với Cơ quan điều tra thống nhất biện pháp giải quyết.

3. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm

Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm”; Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 10/7/2015 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường các biện pháp phòng chống oan sai và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự”; Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 28/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về

“Tăng cường việc thỉnh thị, trả lời thỉnh thị, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc, thông báo rút kinh nghiệm trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp”; Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị và Quy định số 100-QĐ/BCSD ngày 12/9/2014 của VKSND tối cao về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

Đề cao trách nhiệm, bản lĩnh của Lãnh đạo, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát trong công tác THQT, KSĐT và KSXXST các vụ án hình sự. Tăng cường kiểm sát việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tránh oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm. Kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của Bộ luật TTHS, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015, không để xảy ra quá hạn thời hạn tạm giữ, tạm giam. Các quyết định, phê chuẩn của Viện kiểm sát đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Nắm chắc tiến độ, kết quả điều tra, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra để làm rõ tội phạm, người phạm tội và những vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án. Thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTHS năm 2015 về việc kiểm sát viên tham gia các hoạt động điều tra (hỏi cung, đối chất, nhận dạng, khám xét,...). Đảm bảo việc điều tra của Cơ quan An ninh điều tra đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật TTHS và Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015; kiên quyết yêu cầu Cơ quan An ninh điều tra chuyển vụ án hoặc Viện kiểm sát ra quyết định chuyển vụ án để điều tra đúng thẩm quyền.

Nâng cao chất lượng, tỷ lệ giải quyết án; hạn chế việc gia hạn thời hạn điều tra, truy tố; giảm tỷ lệ án trả hồ sơ điều tra bổ sung có lỗi của Kiểm sát viên; không để xảy ra trường hợp phải đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc Viện kiểm sát truy tố sau đó Tòa án tuyên bố cáo không phạm tội. Quản lý chặt chẽ các vụ án tạm đình chỉ điều tra và kịp thời yêu cầu phục hồi điều tra khi có căn cứ; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 02/10/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường trách nhiệm của VKSND trong việc theo dõi, quản lý, giải quyết các vụ án hình sự tạm đình chỉ. Xây dựng hồ sơ kiểm sát đúng quy định tại Quyết định số 590/QĐ-VKSTC-V3 ngày 05/12/2014 của Viện trưởng VKSND tối cao. Việc xây dựng cáo trạng các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia, nhất là về các tội “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam”, tội “Gián điệp”, tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ,...”, cần lưu ý viết ngắn gọn,

tránh phân tích dài dòng, không trích dẫn nguyên văn các nội dung của kết luận giám định để tránh việc các đối tượng lợi dụng để tuyên truyền, xuyên tạc tại phiên tòa; hạn chế việc giám định, viện dẫn nội dung tài liệu bí mật Nhà nước trong vụ án gián điệp. Các bản cáo trạng phải gửi về Vụ 1 theo đúng quy định của Ngành.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành tổ tụng trong việc giải quyết các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia. Chủ động báo cáo, tham mưu Thường trực, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy chỉ đạo giải quyết các vụ án an ninh theo Chỉ thị 15 của Bộ Chính trị; đảm bảo việc giải quyết đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, không để xảy ra vi phạm, sai sót để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, kích động, ảnh hưởng đến uy tín của ngành Kiểm sát. Quá trình giải quyết vụ án, phải làm rõ hành vi, động cơ, mục đích phạm tội; thế lực đứng sau chỉ đạo, cung cấp tiền, phương tiện; chủ động yêu cầu giám định tài liệu, thu thập chứng cứ vật chất (tài liệu, dữ liệu điện tử,...) để chứng minh tội phạm; nghiên cứu kỹ hồ sơ, thống nhất việc khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn (diện, đối tượng,...). Đối với những vụ án kinh tế, tham nhũng, cần chủ động yêu cầu tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản để thu hồi tài sản do phạm tội mà có.

Trong quan hệ tương trợ tư pháp (nếu có), phải thực hiện đúng nội dung, quy trình, thủ tục tương trợ tư pháp về hình sự; nội dung yêu cầu tương trợ tư pháp phải cụ thể, rõ ràng, phục vụ tốt việc giải quyết vụ án. Đối với các vụ án có yếu tố nước ngoài, cần nghiên cứu, thực hiện và yêu cầu Cơ quan điều tra thực hiện đúng những quy định tại các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, các quy định của pháp luật Việt Nam về việc giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài, không để xảy ra sai sót, vi phạm dẫn đến khiếu kiện Nhà nước Việt Nam.

Tăng cường trách nhiệm công tố, nâng cao kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án do Cơ quan An ninh điều tra thụ lý điều tra; hạn chế trường hợp Tòa án xét xử khác tội danh truy tố. Theo dõi, quản lý đối với các trường hợp Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội (cả 02 cấp) để tổng hợp báo cáo theo Quy chế của Ngành. Khi xét xử các vụ án về an ninh, Viện kiểm sát chủ động phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án để chuẩn bị tốt Kế hoạch xét xử, lựa chọn thời điểm xét xử, đáp ứng yêu cầu pháp luật và chính trị. Trước khi tham gia phiên tòa, Kiểm sát viên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh

đạo Viện (hoặc Viện kiểm sát cấp trên); chuẩn bị kỹ dự thảo luận tội, đề cương thẩm vấn, dự kiến tình huống tranh tụng tại phiên tòa. Thông qua việc tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên làm rõ nội dung cáo trạng truy tố, phản bác lại luận điệu tuyên truyền chống Nhà nước (nếu có), phát huy tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Đối với các vụ án do VKSND tối cao phân công Viện kiểm sát cấp tỉnh THQCT và KSXXST, Viện kiểm sát cấp tỉnh kịp thời cử Kiểm sát viên nghiên cứu hồ sơ khi có thông báo của Vụ 1. Khi Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung, VKSND cấp tỉnh được phân công phải có quan điểm cụ thể bằng văn bản gửi về VKSND tối cao (Vụ 1) nêu rõ căn cứ, sự cần thiết của việc Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo quy định của Bộ luật TTHS và Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT ngày 27/8/2010 của VKSND tối cao, TAND tối cao, Bộ Công an. Trước và sau khi xét xử vụ án, Viện kiểm sát cấp tỉnh phải gửi thông báo lịch xét xử, kịp thời báo cáo kết quả xét xử sơ thẩm vụ án để VKSND tối cao theo dõi, chỉ đạo.

Tổng hợp vi phạm trong hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, Tòa án để kiến nghị, kháng nghị. Thông qua công tác giải quyết án, tăng cường kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm phát sinh trong công tác quản lý Nhà nước, quản lý xã hội.

4. Công tác quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát cấp huyện

Chỉ đạo VKSND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng nắm chắc diễn biến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn, kịp thời báo cáo về VKSND cấp tỉnh để chỉ đạo, giải quyết. Tăng cường trả lời thỉnh thị, hướng dẫn nghiệp vụ Viện kiểm sát cấp huyện theo Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 28/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao và Quy chế của Ngành. Đối với những vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nguy cơ xảy ra điểm nóng, Lãnh đạo VKSND tỉnh trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết.

Thông qua công tác hướng dẫn, chỉ đạo Viện kiểm sát cấp huyện, Phòng nghiệp vụ kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những vi phạm, thiếu sót trong công tác nghiệp vụ để ban hành văn bản hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm hoặc tham mưu cho Lãnh đạo VKSND cấp tỉnh đánh giá nguyên nhân, tổng kết thực tiễn để tổ chức tập huấn chuyên sâu; tham mưu kiểm tra nghiệp vụ

theo kế hoạch của Phòng, của VKSND tỉnh, bảo đảm chất lượng trong công tác kiểm tra nghiệp vụ.

5. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Tổ chức thực hiện tốt những quy định của BLHS và BLTTHS năm 2015, các Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp (Nghị quyết số 37, 63, 96), các văn bản của Ngành về triển khai thực hiện Luật.

Lãnh đạo VKSND cấp tỉnh chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch công tác, xác định khâu công tác còn tồn tại, yếu kém để đề ra các giải pháp đột phá, nâng cao chất lượng, tạo chuyển biến trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, hoàn thành chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo Quyết định số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân. Lưu ý những nội dung sau:

- Hằng tháng, VKSND cấp tỉnh phải báo cáo đầy đủ, kịp thời số lượng các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia và các vụ án về tội phạm khác do Cơ quan ANĐT Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thụ lý điều tra; báo cáo công tác bắt, tạm giữ, tạm giam của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và VKSND hai cấp về VKSND tối cao (Vụ 1). Báo cáo tổng hợp gửi về Vụ 1, cần tách số liệu các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia và các vụ án về tội phạm khác để Vụ 1 theo dõi, quản lý, kịp thời báo cáo Lãnh đạo VKSND tối cao; báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra án đình chỉ do miễn trách nhiệm hình sự của Viện kiểm sát (02 cấp) gửi VKSND tối cao (Vụ 1) theo quy định tại Hướng dẫn số 05/HD-VKSTC-V1 ngày 19/01/2015 của Viện trưởng VKSND tối cao; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 1) để phục vụ việc trả lời kháng thư và tham dự các phiên đối thoại về dân chủ, nhân quyền với Bộ Ngoại giao khi có yêu cầu.

- Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh chủ động đánh giá thực trạng việc ban hành và thực hiện bản “Yêu cầu điều tra” của Viện kiểm sát hai cấp để tổng hợp báo cáo VKSND tối cao (Vụ 1) phục vụ việc xây dựng Chuyên đề “Thực trạng, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả bản yêu cầu điều tra trong công tác

THQCT, KSĐT vụ án hình sự” do Viện trưởng VKSND tối cao giao Vụ 1 thực hiện (Vụ 1 sẽ có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trong toàn Ngành).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 20/12/2017 về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2018, Kế hoạch số 03/KH-VKSTC ngày 26/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về nhiệm vụ công tác trọng tâm của Cơ quan VKSND tối cao năm 2018 và Hướng dẫn này, Phòng nghiệp vụ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh xây dựng Chương trình công tác của đơn vị mình, hướng dẫn công tác THQCT, KSĐT và KSXXST các vụ án hình sự năm 2018 đối với Viện kiểm sát cấp huyện để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo kịp thời về VKSND tối cao (Vụ 1) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Trần Công Phàn, PVT (để báo cáo);
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Văn phòng VKSND tối cao (để theo dõi);
- Các đ/c Lãnh đạo Vụ;
- Các Phòng thuộc Vụ;
- Lưu VT, P1+P3 (Vụ 1).

TL.VIỆN TRƯỞNG

**VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG
TỔ VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN AN NINH**

(Đã ký)

Lê Đức Xuân